

Số: 01/QCPH-CA-QS

Đắk Rve, ngày 30 tháng 7 năm 2026

QUY CHẾ
Phối hợp giữa Công an và Ban CHQS xã trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ
an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng trên
địa bàn xã Đắk Rve, tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 395/QĐ-UBND, ngày 04/8/2026 của
Chủ tịch UBND xã Đắk Rve, tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung hình thức phối hợp, trách nhiệm phối hợp và quy chế giao ban giữa hai lực lượng Công an, Quân sự xã trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của Luật an ninh quốc gia, Luật Quốc phòng, Luật Công an nhân dân, Luật biên giới, Luật dân quân tự vệ và các văn bản có liên quan.

Điều 2: Mục đích phối hợp; Đối tượng áp dụng

Nhằm tăng cường sự đoàn kết, gắn bó, phối hợp chặt chẽ, thống nhất, có hiệu quả, phát huy được sức mạnh tổng hợp giữa lực lượng Công an và Quân sự trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn TTATXH và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn tỉnh góp phần đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quy chế này áp dụng đối với Công an xã, Ban CHQS xã.

Điều 3: Nguyên tắc phối hợp

Hoạt động phối hợp giữa hai lực lượng Công an, Quân sự trong thực hiện bảo vệ nhiệm vụ bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp mọi mặt của Đảng, sự điều hành của chính quyền địa phương và sự chỉ đạo trực tiếp của hai ngành Công an, Quân sự cấp trên. Việc phối hợp giữa lực lượng tham gia đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở và dân quân, Thôn đội trưởng tại các thôn phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, Chi bộ các thôn.

2. Phát huy vai trò của Công an xã là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Ban CHQS xã là lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng và quân sự địa phương.

3. Bảo đảm sự chỉ huy, chỉ đạo điều hành tập trung thống nhất theo đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của từng lực lượng đúng theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất, hiệp đồng chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhưng không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ riêng và công tác nội bộ của hai lực lượng. Quá trình phối hợp phải giữ bí mật về lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động phối hợp mà các bên cung cấp cho nhau.

4. Việc phối hợp xử lý giải quyết các vụ việc ANQG và TTATXH, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng phải kiên quyết, thận trọng, tích cực, chủ động tuân thủ các quy định của pháp luật, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân; vụ, việc thuộc trách nhiệm của lực lượng nào, lực lượng đó chủ trì thống nhất với lực lượng phối hợp tham mưu, đề xuất sử dụng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ; người chỉ huy đơn vị tham gia phối hợp giải quyết vụ, việc có trách nhiệm bố trí, triển khai lực lượng, phương tiện để phối hợp theo đúng thẩm quyền.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 4: Phối hợp trao đổi thông tin và kiểm tra, xác minh thông tin

1. Nội dung trao đổi thông tin

1.1. Công an có trách nhiệm trao đổi thông tin cho Ban CHQS Quân sự xã những thông tin về:

a) Âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, số bất mãn, cơ hội chính trị, phần tử xấu và các loại tội phạm có liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương;

b) Tình hình vi phạm pháp luật về xuất, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài, công dân Việt Nam có liên quan đến nhiệm vụ quốc phòng.

c) Kế hoạch hiệp đồng của lực lượng Công an với lực lượng quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn TTATXH và nhiệm vụ quốc phòng ở địa phương.

1.2. Ban CHQS Quân sự có trách nhiệm trao đổi thông tin cho Công an xã những thông tin về:

a) Âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch, bọn phản động, số bất mãn, cơ hội chính trị, phần tử xấu và các loại tội phạm liên quan đến công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và các hành vi xâm phạm ANQG, TTATXH mà lực lượng quân sự nắm được.

b) Tình hình có liên quan đến công tác bảo vệ ANQG, giữ gìn TTATXH các khu vực, địa bàn có các đơn vị Quân đội đóng quân.

c) Kế hoạch hiệp đồng của các lực lượng quân sự với lực lượng Công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANQG, TTATXH và nhiệm vụ quốc phòng.

d) Những thông tin, tài liệu về hoạt động liên quan đến ANQG, TTATXH của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài mà lực lượng quân sự nắm được.

2. Phối hợp kiểm tra xác minh thông tin

2.1. Khi một bên có đề nghị cung cấp thông tin, bên phối hợp có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu theo khả năng, điều kiện của mình. Bên được cung cấp thông tin có trách nhiệm giữ bí mật thông tin và có thể đề nghị cung cấp thông tin bổ sung.

Những thông tin nội dung cần trao đổi nhưng chưa xác minh thì hai bên đều phối hợp xác minh thông tin; Đối với nội dung thông tin cần trao đổi tại bên có tin xác định không cần phối hợp thì trao đổi thông tin qua giao ban định kỳ; Đối với nội dung thông tin cần trao đổi tại bên có tin xác định cần phối hợp xử lý nhanh thì trao đổi bằng văn bản trực tiếp.

Trường hợp một trong hai bên có tin khác nhau về vụ việc, hiện tượng liên quan đến an ninh trật tự thì phải phối hợp xác minh, kết luận thống nhất trước khi báo cáo với cấp uỷ, chính quyền địa phương và báo cáo lên cơ quan chức năng của hai lực lượng.

Trường hợp đột xuất hoặc khi có tình huống phức tạp xảy ra trên địa bàn, hai bên cần chủ động trao đổi bằng điện thoại hoặc gặp trực tiếp để trao đổi, phối hợp nắm tình hình và trao đổi thông tin. Nếu vấn đề thuộc chức năng của lực lượng nào thì lực lượng đó chủ trì đồng thời báo cáo lên cấp uỷ, chính quyền địa phương và báo cáo lên cấp trên để chỉ đạo giải quyết.

2.2. Hình thức trao đổi thông tin: Việc trao đổi thông tin giữa hai lực lượng phải bảo đảm bí mật, chính xác, kịp thời và thực hiện thường xuyên, thông qua các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 5. Phối hợp trong công tác vận động quần chúng

1. Công an xã chủ trì tham mưu Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã và phối hợp Ban CHQS, các phòng ban chuyên môn, ban ngành, đoàn thể tiến hành vận động quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân; tăng cường tiềm lực bảo vệ an ninh, trật tự, tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức cảnh giác cánh mang cho nhân dân; công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, góp phần củng cố hệ thống chính trị cơ sở. Phòng chống tội phạm và các hành vi, vi phạm pháp luật, phát hiện đấu tranh phòng chống "DBHB" bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch để phá hoại gây rối bạo loạn, khủng bố của địch nhằm bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

2. Ban CHQS xã chủ trì tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương chỉ đạo và phối hợp với Công an xã, các phòng ban chuyên môn, ban ngành đoàn thể vận động quần chúng tham gia xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, giáo dục nâng cao nhận thức Quốc phòng tăng cường tiềm lực Quốc phòng, góp phần củng cố hệ thống chính trị cơ sở, chủ động phòng ngừa phát hiện và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động của địch. Chủ trì, phối hợp với Công an xã tham mưu xây dựng

kế hoạch, biên soạn tài liệu, tổ chức vận động quần chúng tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân.

Điều 6. Phối hợp trong giáo dục quốc phòng và an ninh

Công an, Ban CHQS xã phối hợp trong giáo dục quốc phòng và an ninh cho các đối tượng thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh và các văn bản có liên quan.

Điều 7. Phối hợp trong đấu tranh phòng, chống tội phạm

1. Công an xã có trách nhiệm.

a. Chủ trì phối hợp với Ban CHQS xã và các phòng ban chuyên môn, ban ngành, đoàn thể nắm tình hình tội phạm trên địa bàn, chủ động trong phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả với các loại tội phạm như đối tượng hình sự, cờ bạc, trộm cắp, mại dâm, ma túy...

b. Tiếp nhận, xử lý tin báo tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân và tiến hành các hoạt động điều tra đối với các vụ án mang tính chất tới quân sự thì chuyển giao theo quy định của pháp luật.

c. Chỉ đạo cho lực lượng Công an phối hợp với lực lượng dân quân, tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

2. Ban CHQS Quân sự xã có trách nhiệm.

a. Thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các đối tượng từ xa đến, đối tượng vi phạm pháp luật trong địa bàn, cung cấp các thông tin, tài liệu vật chứng có liên quan đến tội phạm mà Ban CHQS xã thu được, để phục vụ điều tra theo đề nghị của Công an.

b. Phối hợp Công an triển khai các phương án, kế hoạch đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn.

c. Phối hợp giải quyết các yêu cầu nghiệp vụ của Công an trong phạm vi khả năng, chức trách của mình.

Điều 8. Phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tụ tập đông người đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố

1. Khi xảy ra các vụ tranh chấp, khiếu kiện tập trung đông người, bao vây, phá hoại, xâm phạm tài sản cơ quan, tổ chức và nhân dân hoặc hành hung cán bộ, chống người thi hành công vụ, bắt giữ người làm con tin, kích động, chia rẽ đoàn kết giữa các tôn giáo, dân tộc, đưa ra những yêu sách mang tính chất phản động, chống đối, có nguy cơ bùng nổ thành cuộc bạo loạn, gây phức tạp tình hình, làm cho tổ chức Đảng, chính quyền cơ sở mất hiệu lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:

a) Lực lượng Công an có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp và các ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu giúp cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, phương án triển khai lực lượng, biện pháp để đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn, tập trung vận động, giáo dục, thuyết phục quần chúng thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, nhanh chóng ổn định tình hình, ngăn chặn không để sự việc diễn biến phức tạp, lan rộng, hạn chế hậu quả xấu có thể xảy ra.

- Phối hợp với cơ quan quân sự chỉ đạo các lực lượng bảo vệ trụ sở các cơ quan: Ủy ban nhân dân xã, Bưu điện, Trường học...

- Tổ chức công tác nắm tình hình, nhất là về âm mưu hoạt động của các thế lực thù địch, nguyên nhân vụ việc, số lượng, thành phần, động cơ, mục đích khiếu kiện, gây rối, biểu tình, bạo loạn; đặc biệt là phải nhanh chóng làm rõ số chủ mưu, cầm đầu, cốt cán, cực đoan, quá khích, số có hành vi vi phạm pháp luật để tác động, phân hóa, cô lập hoặc bắt giữ, xử lý khi cần thiết.

- Khi cần thiết lập các tổ chốt ngăn chặn không cho lực lượng biểu tình kéo về trung tâm kinh tế, chính trị của xã; tập trung tuyên truyền thuyết phục nhanh chóng ổn định tình hình, ngăn chặn không để sự việc diễn biến phức tạp, lan rộng, hạn chế hậu quả xấu có thể xảy ra.

b) Lực lượng quân sự có trách nhiệm:

- Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với cơ quan Công an nắm tình hình, báo cáo kịp thời, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền đề xuất các phương án giải quyết, thành lập các tổ công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân.

- Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với lực lượng Công an tổ chức tuần tra canh gác bảo vệ các mục tiêu trọng yếu như: Trụ sở Đảng, chính quyền, các nút giao thông quan trọng.

- Sẵn sàng sử dụng lực lượng dân quân tự vệ hỗ trợ cho lực lượng Công an theo phương án đề kịp thời trấn áp bọn bạo loạn chính trị, bạo loạn vũ trang và tiêu diệt lực lượng can thiệp của địch từ bên ngoài vào. Tổ chức các tổ kiểm soát quân sự để kiểm tra các phương tiện quân sự và duy trì kỷ luật quân nhân.

2. Khi tình hình diễn biến phức tạp hơn, có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2007/NĐ-CP ngày 09/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An ninh quốc gia.

Điều 9. Phối hợp bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh, trật tự trên các khu vực biên giới, vùng trời, các vùng biển, đảo và không gian mạng

1. Ban CHQS xã có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với Công an thực hiện công tác bảo đảm ANCT và TTATXH theo quy định của pháp luật, kiểm tra kiểm

soát địa bàn, quản lý đối tượng cần chú ý trao đổi thông tin giữa hai bên được quy định tại điều 4 quy chế này

2. Công an xã có trách nhiệm: Phối hợp với các lực lượng khác trên địa bàn thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn quản lý, quản lý về tạm trú tạm vắng theo đúng pháp luật.

Điều 10. Phối hợp trong công tác quản lý hành chính về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự

1. Công an xã có trách nhiệm: Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an xã khi có yêu cầu.

2. Ban CHQS xã có trách nhiệm.

- Chủ trì, phối hợp với Công an và các lực lượng khác trên địa bàn tổ chức thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với Công an tổ chức thực hiện công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tiếp nhận thu gom, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ theo đúng luật.

- Chủ trì, phối hợp với Công an thực hiện công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Điều 11. Phối hợp bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của Đảng và Nhà nước; tổ chức các hội nghị.

- Công an xã chủ trì xây dựng kế hoạch, dự kiến các tình huống phát sinh, tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã trong công tác bảo vệ các sự kiện chính trị, hội nghị diễn ra trên địa bàn xã

- Ban CHQS xã phối hợp chặt chẽ với Công an xã thực hiện các kế hoạch đảm bảo ANCT và TTATXH trong các sự kiện chính trị, hội nghị diễn ra trên địa bàn xã.

Điều 12: Phối hợp trong xây dựng và bảo vệ lực lượng

Công an và Ban CHQS xã thực hiện nhiệm vụ sau:

- Phối hợp phát hiện và vô hiệu hóa âm mưu, thủ đoạn hoạt động thâm nhập phá hoại của các thế lực thù địch vào nội bộ lực lượng vũ trang.

- Phối hợp trong việc quản lý, phân loại chất lượng chính trị các yếu tố trong công dân trong độ tuổi SSNN, bảo đảm nguồn cho công tác tuyển quân, đào tạo nhân lực phục vụ cho lực lượng vũ trang và động viên quốc phòng.

- Phối hợp trong bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, bí mật nghiệp vụ Công an, bảo đảm an toàn trong công tác lãnh đạo chỉ đạo. Chỉ huy lực lượng vũ

trang, bảo vệ an toàn các công trình, căn cứ quốc phòng, an ninh (nếu có) các mục tiêu quan trọng khác và vận động quần chúng nhân dân cùng tham gia.

Điều 13. Phối hợp trong công tác huấn luyện, đào tạo và tổ chức diễn tập

1. Nội dung diễn tập chiến đấu phòng thủ, phòng thủ dân sự theo từng chức năng nhiệm vụ của Công an và Ban CHQS xã, nhiệm vụ chuyên môn của ngành nào thì ngành đó chủ trì, phối hợp tổ chức diễn tập theo các tình huống bảo đảm về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội theo quy định.

2. Hàng năm, lực lượng nào tổ chức tập huấn, huấn luyện thì lực lượng đó bảo đảm về con người, vật chất và phương pháp huấn luyện theo công tác chuyên môn của ngành đó.

Điều 14. Phối hợp trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ nhiệm vụ an ninh, quốc phòng

Công an, Ban CHQS xã phối hợp, trao đổi hợp tác trong lĩnh vực khoa học, công nghệ có liên quan. Hằng năm nghiên cứu, cải tiến sáng chế các loại vũ khí thô sơ, mô hình học cụ, công cụ hỗ trợ phục vụ trong huấn luyện, diễn tập hội thi hội thao tuần tra canh gác đảm bảo ANCT - TTATXH và trong tình huống có chiến tranh.

Điều 15. Phối hợp trong phòng thủ dân sự

1. Ban CHQS xã có trách nhiệm.

a. Chủ trì phối hợp với Công an và các phòng ban chuyên môn, ban ngành đoàn thể xây dựng chiến lược phòng thủ dân sự trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

b. Phối hợp với Công an đảm bảo an ninh, trật tự nơi xảy ra thảm họa, nơi sơ tán nhân dân và tham gia tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả theo các quy định tại Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

2. Công an xã có trách nhiệm.

a. Chủ trì phối hợp với Ban CHQS xã và các phòng ban chuyên môn, ban ngành đoàn thể xây dựng chiến lược phòng thủ dân sự trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt và thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

b. Phối hợp với Công an đảm bảo an ninh, trật tự nơi xảy ra thảm họa, nơi sơ tán nhân dân và tham gia tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả theo các quy định tại Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

Điều 16. Phối hợp khi thực hiện Nghị quyết, lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và Quốc phòng

Công an và Ban CHQS xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2002/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2002 của Chính phủ quy định

chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp khi có tình hình đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và Nghị định số 32/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quốc phòng về tình trạng khẩn cấp về Quốc phòng.

Điều 17. Phối hợp khi thực hiện Lệnh thiết Quân luật

Khi có Lệnh thiết quân luật, Ban CHQS quân sự xã chủ trì, phối hợp với Công an thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm.

Điều 18. Phối hợp khi thực hiện giờ giới nghiêm

Khi có giờ giới nghiêm, Công an chủ trì phối hợp với Ban CHQS xã, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giờ giới nghiêm.

Điều 19. Phối hợp trong tình trạng chiến tranh

1. Ban CHQS xã có trách nhiệm:

a. Chủ trì, phối hợp với Công an, các phòng ban chuyên môn, ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ của Chủ tịch nước, mệnh lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; chỉ đạo lực lượng dân quân thuộc Ban CHQS và Công an xã thực hiện phương án tác chiến đối với khu vực có chiến sự trên địa bàn xã.

b. Chủ trì, phối hợp với Công an, các phòng ban chuyên môn, ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương thực hiện kế hoạch động viên quốc phòng khi có Lệnh tổng động viên hoặc Lệnh động viên cục bộ theo quy định tại Nghị định số 116/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2006 về động viên quốc phòng.

2. Công an xã có trách nhiệm

a. Chủ trì xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong khu vực địa bàn xã có chiến sự và các khu vực có liên quan.

b. Chủ trì, phối hợp với Ban CHQS xã triển khai các biện pháp cần thiết để ổn định tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội khi thực hiện tổng động viên hoặc động viên cục bộ theo quy định tại Nghị định số 116/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2006 về động viên quốc phòng.

c. Chủ trì, phối hợp với Ban CHQS xã thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác trên địa bàn.

Điều 20. Phối hợp giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài

Khi có vụ việc xảy ra, có yếu tố nước ngoài và liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Công an, Ban CHQS xã thì hai cơ quan phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương III

HÌNH THỨC PHỐI HỢP VÀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

Điều 21. Các hình thức phối hợp

1. Thông báo giao ban trao đổi ý kiến bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin có liên quan đến hai lực lượng.
2. Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quân sự quốc phòng.
3. Tổ chức sơ, tổng kết phối hợp theo quy chế này.

Việc sơ kết tổng kết được tổ chức luân phiên mời Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã tham dự để có phương pháp lãnh đạo điều hành và để cho hai ngành tổ chức thực hiện.

Điều 22. Cơ quan kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác phối hợp giữa hai ngành

1. Công an, Ban CHQS quân sự xã quyết định cơ quan kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác phối hợp giữa hai ngành.

2. Chế độ giao ban:

2.1. Việc giao ban giữa Công an và Ban CHQS quân xã được luân phiên, ngành nào chủ trì giao ban thì ngành đó chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm giao ban.

- Nội dung giao ban: Báo cáo lại tình hình trong tuần mà hai ngành đã tiếp nhận được thông tin, như tình hình ANCT và TTXH, tình hình hoạt động của tôn giáo, tình hình khách nước ngoài và Việt kiều về nước thăm quê hương lưu trú trên địa bàn (Nếu có).

Thời gian giao ban vào sáng thứ 2 hàng tuần (Sau khi giao ban hội ý đầu tuần của Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã xong).

Thành phần: Giao ban hội ý tuần thì giữa hai ngành Công an và Ban CHQS quân sự xã; Giao ban tháng thì mời lãnh đạo Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã dự để chỉ đạo.

2.2. Sau họp báo giao ban, người chủ trì và đồng chủ trì hội nghị thông báo kết luận, báo cáo văn bản lên cấp trên trực tiếp và cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương cùng cấp và cấp dưới thuộc quyền.

Điều 23. Kinh phí bảo đảm cho các hoạt động phối hợp

1. Kinh phí thực hiện cho các hoạt động phối hợp quy định tại Nghị định này được sử dụng trong dự toán ngân sách nhà nước thường xuyên của Ban CHQS quân sự, Công an xã và địa phương theo phân cấp nhà nước hiện hành.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2019 và thay thế Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng.

2. Khi những văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Nghị Định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì những nội dung liên quan đến Nghị định này cũng sẽ được thay đổi theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

3. Không đăng Công báo và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung này.

Điều 25. Trách nhiệm thi hành

1. Công an, Ban CHQS quân sự xã có trách nhiệm tổ chức thực Nghị định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm thi hành Nghị định.

K.I **TRƯỞNG CÔNG AN**
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

Trung tá Bùi Tuấn Mạnh

CHỈ HUY TRƯỞNG

Trung tá Huỳnh Tấn Đạt